

Hội thảo khoa học “Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới”

Ngày 20/8/2015, tại Hà Nội, Ban Kinh tế Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tạp chí Cộng sản cùng phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học “Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới”. Tham dự Hội thảo có các đại biểu là đại diện lãnh đạo các cơ quan, ban ngành trung ương và địa phương cùng cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, các chuyên gia, nhà khoa học... trong cả nước. Ban tổ chức nhận được hơn 60 tham luận.

Hội thảo tập trung vào 3 nội dung chủ yếu: *Một là* tổng kết, đánh giá những vấn đề lý luận - thực tiễn về công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn của Việt Nam, nhất là trong 30 năm đổi mới; những kinh nghiệm quốc tế và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam; làm rõ vị trí, vai trò, mối quan hệ của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. *Hai là* phân tích, đánh giá thành tựu, kết quả và cả những hạn chế, yếu kém cũng như những cơ hội và thách thức của công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trong quá trình phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng cũng như yêu cầu đổi mới mô hình tăng trưởng, tái cơ cấu nền kinh tế nói chung và tái cơ cấu ngành nông nghiệp hiện nay. *Ba là* đề xuất các quan

điểm, định hướng, mục tiêu và giải pháp để đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới, góp phần thực hiện mục tiêu sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Khái quát bức tranh nông nghiệp, nông thôn qua 30 năm đổi mới, Hội thảo chỉ rõ, tăng trưởng GDP nông nghiệp chỉ đạt 2,68% năm 2012, 2,64% năm 2013 và 3,49% năm 2014. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn là vấn đề then chốt trong giai đoạn phát triển sắp tới của Việt Nam, là yếu tố mang tính quyết định để có thể thực hiện thành công quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Là một nước đi sau, Việt Nam có thể rút ngắn quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn với việc đổi mới mạnh mẽ tư duy phát triển, học tập những kinh nghiệm phát triển tốt nhất của các nước trên thế giới, áp dụng công nghệ và kỹ thuật hiện đại, mô hình quản lý tiên tiến, nhằm tạo ra những đột phá, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả của sản xuất nông nghiệp, đồng thời giải quyết tốt những “điểm nghẽn” và khắc phục những hạn chế hiện nay trong phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Tuy nhiên, cần thay đổi cách tiếp cận truyền thống trong công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn, chuyển từ chỗ chú trọng sản lượng sang chú trọng chất lượng và giá trị; chuyển hướng sang phát triển một nền nông nghiệp hiện đại với các đặc tính như: có

năng suất cao, giá trị gia tăng lớn, dựa vào kỹ thuật và công nghệ, ít gây ô nhiễm và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đặc biệt, cần chú trọng vai trò của công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ chế biến và bảo quản... gắn với các công nghệ xanh và công nghệ sạch, nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng và giá trị của các sản phẩm nông nghiệp; thoát ra khỏi tư duy của nền kinh tế nông nghiệp khép kín với mục tiêu chủ yếu là đáp ứng nhu cầu của cộng đồng địa phương để hướng tới một nền nông nghiệp sản xuất lớn, hoạt động theo cơ chế thị trường và đủ sức cạnh tranh trong quá trình hội nhập quốc tế.

Để thực hiện điều đó, cần thay đổi mô hình sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ, thiếu liên kết, chủ yếu ở quy mô hộ gia đình sang mô hình sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, dựa vào doanh nghiệp và trang trại. Nền nông nghiệp quy mô lớn bắt buộc phải thu hút được các doanh nghiệp lớn; cần có sự liên kết, hợp tác chặt chẽ giữa Nhà nước, chính quyền địa phương với doanh nghiệp, nhà khoa học và người nông dân để giúp tháo gỡ, xử lý những khó khăn mà tự người nông dân khó làm được, đặc biệt trong việc tìm kiếm thị trường đầu ra, thị trường đầu vào, áp dụng công nghệ hiện đại và những kỹ thuật canh tác mới; chú trọng phát triển các ngành công nghiệp và dịch vụ hỗ trợ nông nghiệp như: máy móc nông nghiệp, giống cây, giống con, phân bón...; giải quyết một số điểm nghẽn trong phát triển nông nghiệp và nông thôn như các vấn đề về kết cấu hạ tầng, tích tụ đất đai, phát triển nguồn nhân lực....

MAI LINH

Hội thảo khoa học quốc tế “Ngôn ngữ học Việt Nam 30 năm đổi mới và phát triển”

Ngày 23/8/2015, tại Hà Nội, Hội thảo khoa học quốc tế “Ngôn ngữ học Việt Nam 30 năm đổi mới và phát triển” đã diễn ra dưới sự chủ trì tổ chức của Viện Ngôn ngữ học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Hội thảo thu hút sự tham dự của đông đảo các nhà nghiên cứu đến từ các viện nghiên cứu và các trường đại học trong cả nước, như: Viện Ngôn ngữ học, Viện Từ điển học và Bách khoa thư, Viện Nghiên cứu Hán Nôm, Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, Viện Thông tin Khoa học xã hội, Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Trường Đại học Hà Nội... Hội thảo cũng nhận được sự quan tâm của nhiều nhà khoa học đến từ các nước Mỹ, Australia, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Malaysia... Với tổng số 277 báo cáo, trong đó có 39 báo cáo của các học giả nước ngoài, Hội thảo đã làm rõ những vấn đề cơ bản của Ngôn ngữ học Việt Nam trong 30 năm qua, cũng như xác định những nhiệm vụ nghiên cứu quan trọng cho chặng đường sắp tới.

Sau phiên toàn thể, Hội thảo chia thành 5 tiểu ban tương ứng với 5 chủ đề lớn: 1/ Những vấn đề cơ bản và thời sự về ngữ âm, từ vựng, ngữ nghĩa, ngữ pháp; 2/ Những vấn đề cơ bản và thời sự về phương ngữ học, lịch sử tiếng Việt, mối quan hệ giữa ngôn ngữ và văn hóa; 3/ Những vấn đề cơ bản và thời sự về ngôn ngữ các dân tộc thiểu số ở Việt Nam; 4/ Những vấn đề cơ bản và thời sự về ngôn ngữ học xã hội; 5/ Những vấn đề cơ bản và thời sự về ngôn ngữ học ứng dụng.

Các đại biểu nhận định, trong 30 năm qua, thực hiện chủ trương đổi mới

để phát triển, chuyển đổi từ cơ chế tập trung bao cấp sang kinh tế thị trường định hướng XHCN, Việt Nam đã có những bước phát triển hết sức ấn tượng. Trong bối cảnh chung đó, ngành ngôn ngữ học Việt Nam đã nhanh chóng có được sự hòa nhập với các trào lưu, các lý thuyết hiện đại của thế giới và đã có những thành tựu rất đáng ghi nhận, cả về lý luận và thực tiễn. Bên cạnh những nghiên cứu rất cơ bản với cách tiếp cận đã có từ trước, vốn chủ yếu chịu ảnh hưởng của ngôn ngữ học Pháp, Trung Quốc và đặc biệt là của ngôn ngữ học Xô viết trước đây, các nhà ngôn ngữ học Việt Nam đã áp dụng những cách tiếp cận mới, có thêm những góc nhìn mới để nghiên cứu những vấn đề mới và thú vị của tiếng Việt. Sự đổi mới và phát triển của ngôn ngữ học Việt Nam thể hiện rõ nhất ở sự hội nhập, tiếp thu, áp dụng một cách sáng tạo và có phát triển các lý thuyết, đường hướng của ngôn ngữ học hiện đại thế giới. Trong 30 năm qua, các nhà ngôn ngữ học đã áp dụng các cách tiếp cận mới, có thêm những góc nhìn mới để nghiên cứu những vấn đề rất thú vị của tiếng Việt, một ngôn ngữ được xem là điển hình cho loại hình ngôn ngữ đơn lập, không biến đổi hình thái. Đặc biệt, việc tiếp thu ngữ pháp chứng năng hệ thống ở Việt Nam gắn với bản dịch

công trình nổi tiếng của Halliday đã mở đường cho một loạt nghiên cứu về 3 siêu chức năng của ngôn ngữ. Ngôn ngữ học ứng dụng ở Việt Nam ra đời cũng đã mở rộng mối quan tâm đến nhiều lĩnh vực khác nhau như giáo dục ngôn ngữ, ngôn ngữ học máy tính, dịch thuật, nghiên cứu về bệnh học ngôn ngữ và phục hồi chức năng ngôn ngữ.....

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Ngôn ngữ học Việt Nam thời gian tới, theo các đại biểu, là phải giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt, đồng thời tạo điều kiện cho tiếng Việt phát triển; quan tâm một cách thích đáng đến sự đa dạng của ngôn ngữ các dân tộc thiểu số và quyền của người dân tộc thiểu số được sử dụng ngôn ngữ, chữ viết của dân tộc mình... nhằm tiến tới xây dựng Luật Ngôn ngữ ở Việt Nam.

Với tinh thần trao đổi học thuật đầy tính xây dựng, thực sự khoa học, hợp tác, cởi mở, hội thảo chính là bước tổng kết chặng đường phát triển 30 năm đổi mới của ngành ngôn ngữ học cùng với quá trình đổi mới đất nước, mở ra một thời kỳ mới cho ngành ngôn ngữ học Việt Nam với những nhiệm vụ mới, những hướng nghiên cứu mới và những thành tựu mới.

LÊ HỮU